

BẢNG TỔNG HỢP CÁC ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

STT	Dẫn chiếu	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
1	Điều 1- Giải thích từ ngữ	Điều chỉnh, bổ sung một số khái niệm	Cập nhật theo Luật các tổ chức tín dụng 2024 (Luật TCTD 2024) và thực hiện theo quy định chung
2	Điều 2 - Tên, hình thức, con dấu, trụ sở chính, mạng lưới và thời hạn hoạt động	Chỉnh sửa diễn đạt	Cập nhật theo Luật TCTD 2024 và Đăng ký kinh doanh
3	Điều 4 – Các hoạt động chính	Chỉnh sửa diễn đạt về các hoạt động kinh doanh của VPBank	Bảo đảm đúng theo Điều 109, Điều 110, Điều 111, Điều 112, Điều 113, Điều 114 Luật TCTD 2024
4	Điều 6 – Hoạt động ngân hàng điện tử	Sửa tên Điều là “Giao dịch điện tử của VPBank” và chỉnh sửa diễn đạt	Theo Điều 105 Luật TCTD 2024
5	Điều 7 – Kinh doanh bất động sản	Chỉnh sửa khoản 2 thành: “Cho thuê một phần trụ sở kinh doanh theo quy định pháp luật” và khoản 3 thành: “Nắm giữ bất động sản do việc xử lý nợ theo quy định pháp luật”	Tuân thủ theo khoản 2 Điều 139 Luật TCTD 2024
6	Điều 8 – Vốn điều lệ	Chỉnh sửa câu chữ và bổ sung nội dung: “Giá trị thực của vốn điều lệ được xác định bằng vốn điều lệ và thặng dư vốn cổ phần, cộng lợi nhuận lũy kế chưa phân phối, trừ lỗ lũy kế chưa xử lý được phản ánh trên sổ sách kế toán”	Theo Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư 116/2020/TT-BTC và Khoản 2, khoản 3 Điều 28 Luật TCTD 2024

STT	Dẫn chiếu	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
7	Điều 9 – Thay đổi vốn điều lệ	Bổ sung “ <i>Hội đồng quản trị có trách nhiệm cập nhật điều khoản về vốn điều lệ và thực hiện ban hành bản cập nhật của Điều lệ phù hợp với thay đổi đã được chấp thuận.</i> ” Chỉnh sửa nội dung công bố việc thay đổi vốn điều lệ và 1 số nội dung khác	Tuân thủ theo Khoản 4 Điều 37 Luật TCTD 2024 và phù hợp với quy định của pháp luật
8	Điều 10 – Cổ đông	Chỉnh sửa câu chữ	Để bảo đảm đúng theo Luật Doanh nghiệp 2020
9	Điều 11 – Quyền của cổ đông	Bổ sung quyền: “ <i>Chuyển nhượng cổ phần, quyền mua cổ phần cho cổ đông khác của VPBank hoặc tổ chức, cá nhân khác theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Điều lệ này</i> ” Đồng thời chỉnh sửa câu chữ một số nội dung khác	Tuân thủ theo Điều 61 Luật TCTD 2024
10	Điều 12- Nghĩa vụ của cổ đông	Chỉnh sửa câu chữ	Giảm các nội dung trùng lặp, bảo đảm thực hiện theo Điều 62 Luật TCTD 2024 và quy định của pháp luật
11	Điều 13 - Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán và xác lập danh sách cổ đông	Chỉnh sửa câu chữ	Sửa đổi đạt cho ngắn gọn và bảo đảm thực hiện theo quy định của pháp luật
12	Điều 14 – Cổ phần	Chỉnh sửa câu chữ	Sửa đổi đạt cho ngắn gọn và bảo đảm thực hiện theo quy định của pháp luật
13	Điều 15 - Giới hạn sở hữu cổ phần	Chỉnh sửa giới hạn sở hữu cổ phần của cổ đông là tổ chức, giới hạn sở hữu cổ phần của Cổ đông là tổ chức, Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó Bổ sung: “ <i>Các giới hạn nêu trên thực hiện từ ngày 01/07/2024 theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng. Kể từ ngày 01/07/2024, các cổ đông, cổ đông và người có liên quan sở hữu cổ phần vượt tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại điều khoản này</i> ”	Bảo đảm tuân thủ theo Điều 63 Luật TCTD 2024

STT	Dẫn chiếu	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<i>được tiếp tục duy trì cổ phần nhưng không được tăng thêm cổ phần cho đến khi tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu cổ phần theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, trừ trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phiếu”</i>	
14	Điều 16 – Bán cổ phần	Chỉnh sửa diễn đạt và chỉnh sửa 1 số nội dung	Để bảo đảm thực hiện theo quy định pháp luật
15	Điều 18 – Chuyển nhượng cổ phần	Bỏ 02 nội dung sau: <i>“Đối với cổ phần đã được lưu ký tại VSD, việc chuyển quyền sở hữu cổ phần có hiệu lực vào ngày thực hiện bút toán ghi sổ trên tài khoản lưu ký chứng khoán tại VSD. Đối với cổ phần đã đăng ký tập trung tại VSD nhưng chưa được lưu ký tại VSD, việc chuyển quyền sở hữu cổ phần có hiệu lực vào ngày ghi Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán do VSD quản lý.”</i> <i>“VPBank phải đăng ký thay đổi thông tin cổ đông đối với cổ đông sở hữu cổ phần chưa lưu ký với VSD trong Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán tại VSD theo yêu cầu của cổ đông có liên quan trong thời hạn 24 giờ kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.”</i>	Không cần thiết vì đã được quy định trong pháp luật chứng khoán
16	Điều 19 – Mua lại cổ phần, cổ phiếu	Chỉnh sửa về diễn đạt	Bảo đảm phù hợp Điều 65 Luật các TCTD 2024
17	Điều 21 – Cổ phiếu	Chỉnh sửa diễn đạt	Chỉnh sửa diễn đạt cho phù hợp Khoản 5 Điều 134 Luật các TCTD 2024
18	Điều 23 – Cơ cấu tổ chức và người đại diện theo pháp luật	Chỉnh sửa diễn đạt của cơ cấu tổ chức quản lý VPBank	theo Điều 40 Luật các tổ chức tín dụng 2024 và Điều 137 Luật doanh nghiệp 2020

STT	Dẫn chiếu	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
19	Điều 24 – Hệ thống kiểm soát nội bộ	Bổ sung nội dung “ <i>Hệ thống kiểm soát nội bộ thực hiện giám sát của quản lý cấp cao, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, đánh giá nội bộ về mức đủ vốn và kiểm toán nội bộ</i> ”	Điều 57 Luật TCTD 2024
20	Điều 25 – Kiểm toán nội bộ	Chỉnh sửa diễn đạt	Theo Điều 58 Luật TCTD 2024
21	Điều 26 - Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ	Điều chỉnh các trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ	Theo Điều 42 Luật TCTD năm 2024
22	Điều 27 - Những trường hợp không được cùng đảm nhiệm chức vụ	Điều chỉnh cách diễn đạt	Theo Điều 43 Luật TCTD năm 2024
23	Điều 28 – Đương nhiên mất tư cách	Chỉnh sửa diễn đạt, sắp xếp lại thứ tự các trường hợp	theo Điều 45 Luật các TCTD 2024
24	Điều 29 – Miễn nhiệm, bãi nhiệm	Bỏ nội dung “ <i>VPBank phải công bố thông tin trong thời hạn 24 giờ kể từ khi VPBank thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm người nội bộ ; nhận được đơn xin từ chức của người nội bộ (VPBank cần nêu rõ về thời điểm các thông tin thay đổi có hiệu lực). Đồng thời, VPBank phải gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán bản cung cấp thông tin của người nội bộ mới.</i> ”	Không cần thiết vì nội dung này đã được pháp luật quy định

STT	Dẫn chiếu	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
25	Điều 30 – Đình chỉ, tạm đình chỉ	Bỏ nội dung “ <i>Ban kiểm soát đặc biệt có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị; Trưởng ban, thành viên Ban kiểm soát; người điều hành của VPBank bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt nếu xét thấy cần thiết</i> ”	Chỉnh sửa theo Điều 47 Luật TCTD 2024
26	Điều 31- Việc bầu, bổ nhiệm và Điều 32 – Cung cấp, công bố công khai thông tin và Điều 33 – Quyền và nghĩa vụ của người quản lý, người điều hành của VPBank	Chỉnh sửa diễn đạt	Chỉnh sửa theo Điều 44 và Điều 48, Điều 49 Luật TCTD 2024
27	Điều 34 - Giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị chấp thuận	Sửa đổi cách diễn đạt và bổ sung “Những trường hợp khác theo quy định pháp luật” nếu có giá trị dưới 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ của VPBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất trở xuống, thì phải được Hội đồng quản trị chấp thuận	Theo Điều 70 Luật Các TCTD 2024
28	Điều 37 - Nhiệm vụ và quyền hạn	Chỉnh sửa, bổ sung các quyền hạn mới theo Luật	Theo Điều 59 và Điều 67 Luật Các tổ chức tín dụng 2024

STT	Dẫn chiếu	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
	của Đại hội đồng cổ đông		
29	Điều 38 – Hợp Đại hội đồng cổ đông	Lược bỏ một số nội dung không cần thiết và cơ cấu lại nội dung điều	Theo Điều 67 Luật Các TCTD 2024 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2020
30	Điều 39 – Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	<p>Cơ cấu lại nội dung điều như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều này. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền. Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây: <ol style="list-style-type: none"> Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện 	Đảm bảo tuân thủ theo Điều 144 Luật doanh nghiệp 2020

		<p>tử hoặc hình thức điện tử khác;</p> <p>d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử;</p> <p>e) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện điện tử khác do VPBank quy định/thông báo cho cổ đông trước Đại hội.</p> <p>Hội đồng quản trị căn cứ tình hình thực tế từng thời kỳ ban hành quy định/thông báo để trên cơ sở đó triển khai việc cổ đông tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác, gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử hoặc bằng phương tiện điện tử khác, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và việc lưu trữ tài liệu cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm việc lưu trữ Phiếu biểu quyết của cổ đông).</p> <p>4. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản Văn bản ủy quyền theo mẫu của VPBank, trường hợp không theo mẫu của VPBank thì phải được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với VPBank).</p> <p>5. Số lượng người đại diện theo ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a) Cá nhân là cổ đông VPBank chỉ được ủy quyền cho tối đa 01 (một) người dự họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	
--	--	---	--

STT	Dẫn chiếu	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<p>b) Tổ chức là cổ đông của VPBank sở hữu dưới 10% tổng số cổ phần phổ thông được ủy quyền cho tối đa 01 (một) người dự họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>c) Tổ chức là cổ đông của VPBank sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên được ủy quyền cho tối đa 03 (ba) người dự họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	
31	Điều 40 - Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	Chỉnh sửa như sau: <i>Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của VPBank do VSD quản lý. Việc lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo các Quy chế, quy định của VSD và các quy định pháp luật có liên quan.</i>	Sửa lại diễn đạt
32	Điều 42 – Mời họp Đại hội đồng cổ đông	Bổ sung việc Thông báo mời họp được công bố thông tin theo quy định	Chỉnh sửa theo Điều 143 Luật Doanh nghiệp 2020
33	Điều 44 - Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	Chỉnh sửa về mặt diễn đạt, đồng thời bổ sung việc Người dự họp có thể được cấp phiếu bầu cử trong trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có nội dung bầu cử	Đảm bảo tuân thủ Điều 146 Luật Doanh nghiệp 2020

STT	Dẫn chiếu	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
34	Điều 45 - Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Điều chỉnh lại diễn đạt theo quy định mới	Theo khoản 4 Điều 67 Luật các TCTD 2024
35	Điều 46 - Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	Bổ sung hình thức bỏ phiếu điện tử và chỉnh sửa diễn đạt	Đảm bảo tuân thủ theo Điều 149 và Điều 143 Luật doanh nghiệp.
36	Điều 47 – Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	Chỉnh sửa khoản 6 như sau: <i>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty theo quy định pháp luật</i>	Theo Khoản 4 Điều 23 Điều lệ mẫu của Công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC
37	Điều 49- Thành phần, cơ cấu và nhiệm kỳ Hội đồng quản trị	Chỉnh sửa lại thành phần, cơ cấu Hội đồng quản trị và lược bỏ một số nội dung không cần thiết	Theo Điều 69, Điều 50 Luật TCTD 2024
38	Điều 50 - Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành	Chỉnh sửa lại diễn đạt để phù hợp với quy định mới	Theo Điều 41 Luật TCTD năm 2024

STT	Dẫn chiếu	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
	viên Hội đồng quản trị		
39	Điều 51 - Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị	Chỉnh sửa, bổ sung các nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị theo quy định của Luật TCTD 2024	Theo Điều 70 Luật TCTD năm 2024
40	Điều 52 - Quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị	Bổ sung trách nhiệm “chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình”, “Thay mặt Hội đồng quản trị ký văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị” và chỉnh sửa cách diễn đạt một số nội dung	Theo Điều 71 Luật Các TCTD 2024
41	Điều 53 - Quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị	<p>Chỉnh sửa lại cấu trúc và nội dung Điều như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Thực hiện các quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo đúng quy chế nội bộ của Hội đồng quản trị và sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của VPBank và cổ đông; phát huy tính độc lập của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ; chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình. Xem xét báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính do kiểm toán viên độc lập chuẩn bị, có ý kiến hoặc yêu cầu người điều hành VPBank, kiểm toán viên độc lập và kiểm toán viên nội bộ giải trình các vấn đề có liên quan đến báo cáo; Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị bất 	theo Khoản 3 Điều 277 Nghị định 155/2020 và Điều 72 Luật Các TCTD năm 2024

		<p>thường.</p> <p>4. Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, thảo luận và biểu quyết về nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ này; Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và trước Hội đồng quản trị về những quyết định của mình. Trường hợp nội dung biểu quyết có xung đột lợi ích với thành viên nào thì thành viên đó không được tham gia biểu quyết.</p> <p>5. Thành viên Hội đồng quản trị không được ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị để quyết định nội dung quy định tại các khoản 2, 4, 6, 7, 8, 9, 10, 12, 13, 14 và 18 Điều 70 của Luật các tổ chức tín dụng.</p> <p>6. Thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Hội đồng quản trị;</p> <p>7. Giải trình trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi được yêu cầu;</p> <p>8. Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của VPBank theo quy định của pháp luật.</p> <p>9. Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;</p> <p>10. Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa VPBank, công ty con, công ty do VPBank nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa VPBank với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.</p>	
--	--	---	--

STT	Dẫn chiếu	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<p>11. Bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p> <p>12. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc hoặc những người quản lý khác của VPBank cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của VPBank và của các Đơn vị, Công ty con VPBank;</p> <p>13. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị độc lập phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.</p> <p>14. Được VPBank mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và vi phạm các quy định tại Điều lệ này.</p> <p>15. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ này và các quy định pháp luật có liên quan.</p>	
42	Điều 54 - Thông qua quyết định của Hội đồng quản trị	Chỉnh sửa diễn đạt khoản 1: “ <i>Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định của VPBank từng thời kỳ. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết</i> ” và lược bỏ một số nội dung không cần thiết	Chỉnh sửa kỹ thuật để thực hiện theo quy định pháp luật
43	Điều 55 – Thể thức họp Hội đồng quản trị	Bỏ một số nội dung trùng lặp và chỉnh sửa cách diễn đạt	Chỉnh sửa theo Điều 72 Luật TCTD 2024 và Điều 157, Điều 158 Luật Doanh nghiệp 2020

STT	Dẫn chiếu	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
44	Điều 58 – Ban kiểm soát	<p>Chỉnh sửa số lượng thành viên Ban kiểm soát và các bộ phận của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật.</p> <p>Chỉnh sửa thời hạn bầu thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp không đủ số lượng thành viên và các tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Ban kiểm soát</p>	Theo Điều 41 và Điều 51 Luật Các TCTD 2024
45	Điều 59 – Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát	Chỉnh sửa diễn đạt, bổ sung và làm rõ các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật	Chỉnh sửa theo Điều 52 Luật Các TCTD 2024
46	Điều 60 - Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Kiểm soát	Chỉnh sửa diễn đạt và lược bỏ một số nội dung không cần thiết	Thực hiện theo quy định pháp luật
47	Điều 61 - Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban Kiểm soát	Chỉnh sửa diễn đạt và lược bỏ một số nội dung không cần thiết	Theo Điều 54 Luật Các TCTD 2024 và Điều 3 Mẫu quy định nội bộ Ban kiểm soát
48	Thông qua quyết định của Ban kiểm soát	Bỏ quy định này	Thực hiện theo quy định của pháp luật

STT	Dẫn chiếu	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
49	Điều 62 - Cuộc họp của Ban kiểm soát	<p>Chỉnh sửa tên điều. Lược bỏ một số nội dung không cần thiết, đồng thời bổ sung nội dung:</p> <p><i>“Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chính thức bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, phải được tất cả các thành viên Ban kiểm soát tham dự cuộc họp ký tên và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của Biên bản”</i></p>	Thực hiện theo quy định của pháp luật
50	Điều 63 – Thẻ thức lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản	Điều chỉnh về diễn đạt và điều chỉnh 1 số nội dung không cần thiết	Thực hiện theo quy định của pháp luật
51	Điều 69 – Công tác kế toán	<p>Chỉnh sửa tên điều và nội dung như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> VPBank thực hiện công tác kế toán theo quy định của Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan. VPBank lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. VPBank sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam, ký hiệu quốc gia là “đ”, ký hiệu quốc tế là “VND”. Trong trường hợp nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh bằng ngoại tệ, thì đơn vị kế toán phải ghi theo nguyên tệ và Đồng Việt Nam theo tỷ giá hối đoái thực tế, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác; đối với loại ngoại tệ không có tỷ giá hối đoái với Đồng Việt Nam thì phải quy đổi thông qua một loại ngoại tệ có tỷ giá hối đoái với Đồng 	Theo quy định pháp luật

STT	Dẫn chiếu	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<i>Việt Nam.</i>	
52	Điều 70 – Báo cáo	Bổ sung trường hợp mua bán, chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn thì VPBank cần báo cáo kịp thời cho Ngân hàng Nhà nước. Đồng thời lược bỏ 1 số nội dung không cần thiết	Theo Điều 152 Luật TCTD 2024
53	Điều 71 – Kiểm toán độc lập	Chỉnh sửa về diễn đạt	theo Khoản 1 Điều 59 Luật TCTD 2024
54	Điều 73 – Trích lập các quỹ	Lược bỏ bớt các quỹ mà VPBank không cần trích lập	Theo Khoản 2 Điều 148 Luật các tổ chức tín dụng 2024
55	Điều 74 – Chia cổ tức	Điều chỉnh diễn đạt để làm rõ hơn quy trình, thủ tục chi trả cổ tức	Theo Điều 51 Điều lệ mẫu Công ty đại chúng được ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC
56	Điều 75- Thông tin và bảo mật thông tin	Bổ sung trách nhiệm không được tiết lộ thông tin khách hàng theo quy định của Chính phủ	Thực hiện theo quy định chung của pháp luật
57	Điều 80 – Giải thể	Chỉnh sửa như sau: <i>1. Việc giải thể VPBank thực hiện theo các quy định của pháp luật.</i> <i>2. Điều kiện, thủ tục và các vấn đề khác liên quan đến việc giải thể VPBank thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.</i>	Thực hiện theo quy định chung của pháp luật

STT	Dẫn chiếu	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
58	Điều 81- Hiệu lực của Điều lệ và điều khoản chuyển tiếp	<p>Chỉnh sửa như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <i>Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày [--] và có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2024.</i> <i>Người quản lý, người điều hành và chức danh khác của VPBank được bầu, bổ nhiệm trước ngày Điều lệ này có hiệu lực thi hành mà không đáp ứng quy định tại các điều 41, 42 và 43 của Luật các tổ chức tín dụng được tiếp tục đảm nhiệm chức vụ đến hết nhiệm kỳ hoặc đến hết thời hạn được bầu, bổ nhiệm. Hội đồng quản trị của tổ chức tín dụng được bầu trước ngày Điều lệ này có hiệu lực thi hành mà không đáp ứng quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 69 của Luật các tổ chức tín dụng được tiếp tục hoạt động đến hết nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.</i> <i>Ban kiểm soát của VPBank tiếp tục duy trì số lượng thành viên hiện có như tại ngày hiệu lực của Điều lệ này cho đến hết nhiệm kỳ của Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, trừ trường hợp ngân hàng thương mại bầu, bổ nhiệm bổ sung, thay thế thành viên Ban kiểm soát thì thực hiện theo Điều lệ này.</i> 	Thực hiện theo quy định chung của Luật các TCTD và các văn bản hướng dẫn

STT	Dẫn chiếu	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
59	Điều 82 – Điều khoản cuối cùng	<p>Chỉnh sửa như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <i>Điều lệ này là duy nhất và chính thức của VPBank.</i> <i>Điều lệ này gồm 06 chương, 82 điều, được lập thành 10 bản chính, có giá trị như nhau, để nộp cho Ngân hàng nhà nước, Ủy ban chứng khoán, các cơ quan chức năng khác và lưu giữ tại VPBank.</i> <i>Các bản sao hoặc trích lục của bản Điều lệ này thực hiện theo quy định của VPBank và pháp luật có liên quan.</i> 	Thực hiện theo quy định chung của Luật các TCTD và các văn bản hướng dẫn